

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Kế hoạch quan trắc  
và phân tích môi trường tỉnh Đắk Lắk năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường; số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1746/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Phú Yên (cũ) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk (cũ) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 224/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; số 31/2023/TT-BTC ngày 25/5/2023 và số 94/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường; số 28/2017/TT-BTNMT ngày 11/9/2017 quy định tiêu chí, chỉ số đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công về quan trắc tài nguyên và môi trường; số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của HĐND tỉnh về việc quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (tại Tờ trình số 245/TTr-SNNMT ngày 31/3/2026; Báo cáo số 192/BC-SNNMT ngày 25/3/2026).*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Đắk Lắk năm 2026, với các nội dung như sau:

- 1. Tên nhiệm vụ:** Quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Đắk Lắk năm 2026.
- 2. Thời gian thực hiện:** Năm 2026.
- 3. Tổng kinh phí:** 9.570.065.000 đồng (*Bằng chữ: Chín tỷ năm trăm bảy mươi triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*).
- 4. Nguồn vốn thực hiện:** Nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.
- 5. Cơ quan chủ trì nhiệm vụ:** Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- 6. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ:** Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường Đắk Lắk.
- 7. Sự cần thiết thực hiện nhiệm vụ:** Nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về môi trường, đánh giá thực trạng và diễn biến chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- 8. Mục tiêu nhiệm vụ:** Đánh giá tổng thể hiện trạng chất lượng và diễn biến chất lượng môi trường nước, không khí, đất và trầm tích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2026.

**9. Nội dung thực hiện:**

- Quan trắc và phân tích môi trường;
- Tổng hợp, đánh giá, phân tích số liệu quan trắc môi trường;
- Lập Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường;
- Các nội dung khác: Theo nội dung Kế hoạch đính kèm.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về căn cứ pháp lý, tính chính xác số liệu, nội dung thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Đắk Lắk năm 2026; tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng tiến độ, quy định; đồng thời, quản lý, sử dụng kinh phí tiết kiệm, sát nhu cầu thực tế và thanh quyết toán nguồn kinh phí cấp cho nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Quan trắc TN và MT Đắk Lắk;
- Trung tâm CN và CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Nhat-2b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**